ARC HOANG 81



RONSARD

ELJI

96 Pages

B_90
Fa jen Yeou t'an ki

RONSARD
MARQUE DÉPOSÉE

Miếu hiệu	Tên	生	承			讓上	出	崩
太宗	煚	1218 (22t)	建中 .26 (6t)	天應政平 .32	元豐 .51	21/2/58 (41t)		1/4/77 (60t)
聖宗	晃	1240 (18t)	紹隆 .58	寶符 .73		上皇 12/10/78 (37)		25/5/90 (51)
仁宗	昑	1258 (18)	紹寶 1/1/79 (22)	重兴 9/85		上皇 9/3/93 (36)	出 99	3/11/1309 (52)
英宗	烇	1276 (25)	兴隆 9/3/93 (17)			上皇 18/3/1314 (39)		11/3/1320 (45)
明宗	奣	1300 (19)	大慶 18/3/14 (15)	開泰 1324		上皇 15/2/1329 (29)		18/2/57 (57)
憲宗	旺	1319 (17)	開祐 15/2/1329 (11)			Khg có 禪位		11/6/41 (23)
裕宗	暭	1336 (6)	紹豐 21/2/41	大治 1358				25/5/69 → 日禮

TITLE / TITEL / TITRE: ' T-

PAGE / SEITE / PAGE ____ OF / VON / DE ____

PROGRAMMER / PROGRAMMIERER / PROGRAMMEUR ____ DATE / DATUM / DATE ____

Partitioning (Op 17) / Speicher-Bereichsverteilung / Partition (Op 17)

Library Module / Software-Modul / Module enfichable

TI PROGRAMMABLE
PROGRAM RECORD
PROGRAMM-BERICHT
FICHE PROGRAMME

Printer / Drucker / Imprimante — Cards / Karten / Cartes

Tiếng Hán — Việt

PROGRAM DESCRIPTION • PROGRAMM BESCHREIBUNG • DESCRIPTION DU PROGRAMME

7 草 Ahhw 稿
10 举 郊 方
20 諾 鄧 ! 佯
35 歲 堆 •
36 囬 義 嗤
52 杠 牺 •
70 丿 色 时
78 培 紅 •
93 钟 壇 墟
96 急 饼
99 焚 祭
104 黟 槐
116 僥 魄
131 周 寅.

USER INSTRUCTIONS • BENUTZER INSTRUKTIONEN • MODE D'EMPLOI

STEP / SCHRITT / SEQUENCE	PROCEDURE / PROZEDUR / PROCEDURE	ENTER / EINGABE / INTRODUIRE	PRESS / BEFEHL / APPUYER SUR	DISPLAY / ANZEIGE / AFFICHAGE

USER DEFINED KEYS / PROGRAMM-ADRESSTASTEN / TOUCHES UTILISATEUR	DATA REGISTERS / DATENSPEICHER / REGISTRES-MEMOIRE (INV List)	
A	0	0
B	1	1
C	2	2
D	3	3
E	4	4
A'	5	5
B'	6	6
C'	7	7
D'	8	8
E'	9	9

LABELS (Op 08)

INV, lnx, CE, CLR, x⇄t, x^2, √x, 1/x, STO, RCL, SUM, y^x, EE, (,), ÷, GTO, ×, SBR, −, RST, +, R/S, ., +/−, =, CLR, INV, log, CP, tan, Pgm, P→R, sin, cos, CMs, Exc, Prd, |x|, Eng, Fix, Int, Deg, Pause, x=t, Nop, Op, Rad, Lbl, x≥t, Σ+, x̄, Grad, St flg, If flg, D.MS, π, List, Write, Dsz, Adv, Prt

FLAGS / FLAGS / DRAPEAUX: 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

BULAC

© 1977 Texas Instruments

P/N 0000.000.0309

TITLE / TITEL / TITRE ______ PAGE / SEITE / PAGE ___ OF / VON / DE ___

PROGRAMMER / PROGRAMMIERER / PROGRAMMEUR ______ DATE / DATUM / DATE ______

TI PROGRAMMABLE
CODING FORM
KODEFORM
FEUILLE DE PROGRAMMATION

LOC ADR ADR	CODE KODE CODE	KEY TASTE TOUCHE	COMMENTS BEMERKUNGEN COMMENTAIRES	LOC ADR ADR	CODE KODE CODE	KEY TASTE TOUCHE	COMMENTS BEMERKUNGEN COMMENTAIRES	LOC ADR ADR	CODE KODE CODE	KEY TASTE TOUCHE	COMMENTS BEMERKUNGEN COMMENTAIRES
0				5				0			
1				6				1			
2				7				2			
3				8				3			
4				9				4			
5				0				5			
6				1				6			
7				2				7			
8				3				8			
9				4				9			
0				5				0			
1				6				1			
2				7				2			
3				8				3			
4				9				4			
5				0				5			
6				1				6			
7				2				7			
8				3				8			
9				4				9			
0				5				0			
1				6				1			
2				7				2			
3				8				3			
4				9				4			
5				0				5			
6				1				6			
7				2				7			
8				3				8			
9				4				9			
0				5				0			
1				6				1			
2				7				2			
3				8				3			
4				9				4			
5				0				5			
6				1				6			
7				2				7			
8				3				8			
9				4				9			
0				5				0			
1				6				1			
2				7				2			
3				8				3			
4				9				4			
5				0				5			
6				1				6			
7				2				7			
8				3				8			
9				4				9			
0				5							
1				6							
2				7							
3				8							
4				9							

MERGED CODES / KOMBINATIONS-KODES / TOUCHES COMBINEES

62 Pgm Ind	72 STO Ind	83 GTO Ind
63 Exc Ind	73 RCL Ind	84 Op Ind
64 Prd Ind	74 SUM Ind	92 INV SBR

TEXAS INSTRUMENTS

© 1977 Texas Instruments

mồng một thg' 5, Thái Thượng hoàng (明宗) và đế-kì mời tới chùa Tư Phúc ở Đại nội làm lễ rửa đầu cho.

Năm Khai Thái thứ 4, Đinh mão (1327) (29a) mồng 7 thg' 3, đúc tượng Di lặc lớn ở viện Quỳnh lâm và Thánh tăng

Thg' 10, dựng các am Yên mã 安馬, thị khê 示溪 Hạc lai 鶴來

Năm Khai-thái thứ 5. Mậu Thìn (1328), thg' 3, HTh.H Bảo từ, quốc mẫu Bảo huệ rước sư đến viện Quỳnh lâm, hội tăng các nơi đến đặt đàn chay lớn "chuyển tạng" 轉藏 trong 10 ~~ngày~~ đêm, để tiến Anh tông hoàng đế và quốc lão Hưng nhượng đại vương 興讓大王. Thái Thượng hoàng (明宗) tới chùa Sư xin cho ~~qu~~ cấm quân kéo tượng Di lặc lớn đến nền điện, rồi đặt lên bảo-tọa mà thiếp vàng

Thg' 9, Thái Thượng hoàng sai sư biên Nhân vương Hộ quốc nghi quĩ 仁王護国儀軌 (29b) để tiện việc tu hay nói.

Năm Khai hựu đầu Kỉ tỵ. (1329 憲宗) mở hai cảnh Côn sơn 崑山 và Thanh mai 青梅

Thg' 8, trao giới xuất gia cho con gái quốc phụ Thượng tể là Huyền chân công chúa 宣眞

Thg 9 trao giới xuất gia cho con gái Chiêu huấn vương 昭勳王 là Lệ bảo công chúa 麗宝

Thg 11 lập đàn ở viện Quỳnh lâm làm lễ điểm nhãn cho tượng Di lặc. Lấy phần xá lị Điều ngự ở tháp Thắng tư thiên 勝资天塔 phong tạng tháp đá ở Quỳnh lâm.

BULAC

mồng một thg' 5, Thái Thượng hoàng (明宗) và đế-hi mời tới chùa Tư Phúc ở Đại nội làm lễ rửa đầu cho.

Năm Khai thái thứ 4. Đinh mão (1327) (29a) mồng 7 thg' 3, đúc tượng Di lặc lớn ở viện Quỳnh lâm và Thánh tăng

Thg' 10, dựng các am Yên mã 安馬, thị khê 示溪 Hạc lai 鶴來

Năm Khai thái thứ 5. Mậu Thìn (1328), thg' 3, HTh.H Bảo từ, quốc mẫu Bảo huệ rước sư đến viện Quỳnh lâm, hội tăng các nơi đến đặt đàn chay lớn chuyển tạng 轉藏 trong 10 ~~ngày~~ đêm, để tiến Anh tông hoàng đế và quốc lão Hưng nhượng đại vương 興讓大王. Thái Thượng hoàng (明宗) tới chùa Sư xin cho ~~qu~~ cấm quân kéo tượng Di-lặc lớn đến nền điện, rồi đặt lên bảo-tọa mà thiếp vàng

Thg' 9, Thái Thượng hoàng sai sư biên Nhân vương Hộ quốc nghi quĩ 仁王護国儀軌 (29b) để tiện việc tu hay nói:

Năm Khai hựu đầu Kỉ tỵ. (1329 憲宗) mở hai cảnh Côn sơn 崑山 và Thanh mai 青梅

Thg' 8, trao giới xuất gia cho con gái quốc phụ Thượng tể là Tuyên chân công chúa 宣真

Thg 9 trao giới xuất gia cho con gái Chiêu huân vương 昭勳王 là Lệ bảo công chúa 麗宝

Thg 11 lập đàn ở viện Quỳnh lâm làm lễ điểm nhãn cho tượng Di lặc. Lấy phần xá lị Điều ngự ở tháp Thắng tư thiên 勝资天塔 phong trong tháp đá ở Quỳnh lâm.

Sư đúc tượng phật nhỏ lớn hơn 1300 pho, hai bộ vải sơn 漆布, đắp tô hơn 100 vị. Lập chùa lớn (大刹) hai sở, tháp 5 ngôi, nhà tăng ~~sở~~ hơn 200 sở (僧 có chú thích 恐遠堂字). Độ tăng ni cả thảy (30a) hơn 15.000 người, in Đại tạng một bộ, đệ tử đắc pháp 得法 hơn 3000 người. Sổ vẽ thành đồ (nay mất đồ ấy). Pháp sư 法師 sai người như Tuệ nhiên 慧然, Tuệ chúc 慧燭, Hải ấn 海印 đều làm phép có nghiệm, Hoằng tế 弘濟, Huyền giác 玄覚 hiện nay thờ tháp của sư.

năm Khai hựu thứ hai, Canh ngọ (1330), sư 47 tuổi. Ngày rằm tháng 17, đại sư Kiên đức ở An lạc 安樂坐坊 và thí chủ (施主) là công chúa Lệ bảo 麗宝 mời tới tăng viện An lạc 安楽藏院 giảng lại hội đệ nhất, hội đệ nhị (kinh Hoa nghiêm).

Ngày 26, sư lên Kinh, mừng Thái thượng hoàng (明宗.) vừa đi đánh man Nê giang 泥江蛮 về

Mồng 3 thg 2, lại đi hội An-lạc (30b), sai trưởng lão Bích phong 壁峯 thay giảng.

Đến ngày mồng 5, bị đau. Như ngày mồng 7, mồng 8 bệnh nặng. Ngày 11, trong đêm Huyền quang chầu bệnh. Trong khi đang ngủ, sư kêu một tiếng (吽吽一声). Huyền Quang hỏi « Sao mà vừa ngủ vừa thức 安得睡與覚一». Sư nói: « Ngủ cũng và thức là ~~một khong~~ khi không bệnh » — Huyền quang hỏi « Sao mà vừa có bệnh vừa không bệnh? » — Sư nói: « bệnh cũng không can gì ai 病也不干他. Không bệnh

Sư đúc tượng phật nhỏ lớn hơn 1300 pho, hai bộ vải sơn 漆布, đắp tô hơn 100 vị. Lập chùa lớn (大刹) hai sở, tháp 5 ngôi, tăng ~~xá~~ tháp hơn 200 sở (僧 có chú thích 恐遠堂字). Độ tăng sư cả thảy (30a) hơn 15.000 người, in Đại tạng một bộ, đệ tử đắc pháp 得法 hơn 3000 người sẽ về thành đô (nay mất đó ấy). Pháp sư 法師 sai người như Tuệ nhiên 慧然, Tuệ chúc 慧燭, Hải ấn 海印 đều làm phép có nghiệm, Hoằng tế 弘濟, Huyền giác 玄覺 hiện nay thờ tháp của sư.

năm Khai hữu thứ hai, Canh ngọ (1330), sư 47 tuổi. Ngày rằm tháng 17, đại sư Kiến đức ở An lạc 安樂坐彷 và thí-chủ (施主) là côngchúa Lệ bảo 麗宝 mời tới tăng-viện An lạc 安樂藏院 giảng lại hội đệ nhất, hội đệ nhị (kinh Hoa nghiêm).

Ngày 26, sư lên Kinh, mừng Thái thượng hoàng (明宗) vừa đi đánh mán Nê giang 泥江蛮 về

Mồng 3 thg 2, lại đi hội An-lạc (30b), sai trưởng lão Bích phong 璧峯 thay giảng.

Đến ngày mồng 5, bị đau. Những ngày mồng 7, mồng 8 bệnh nặng. Ngày 11, trong đêm Huyền quang chầu bệnh. trong khi đang ngủ, sư kêu một tiếng (吽吽一声). Huyền Quang hỏi « Sao mà vừa ngủ vừa thức 安得睡與覺一». Sư nói: « Ngủ và thức là ~~một khoa~~ cũng khi không bệnh » – Huyền quang hỏi « Sao mà vừa có bệnh vừa không bệnh? » – Sư nói: « bệnh cũng không can gì ai 病也不干他. Không bệnh

cũng không can gì ai.» — Huyền Quang nói: « không kể gì 爭奈 đã có tiếng nói 既有語声 sao?» — Sư nói: « Kể gì tiếng gió trong cây 管甚麼風樹声» — Huyền Quang nói: tiếng Gió qua cây, ~~khi~~ người ta thì không ~~lầm~~ nghi 風過樹声則人不惑» nói ~~trong~~ mơ trong khi ngủ thì có thể lầm người 睡中寐語則足惑人» — Sư nói (31a): « Ta ngờ rằng người ta cũng có kẻ lầm về tiếng cây 旁人亦有惑於樹声者» — Huyền-Quang nói: « Chỉ có cái bệnh này đến chết cũng không bớt 秖此一疾至死也不療» — Sư bèn đạp cho Huyền quang bèn ra. Từ lúc ấy bệnh bớt ~~nhiều~~ một ít.

Ngày 13, sư về viện Quỳnh lâm, nằm ở chỗ tu trước.

Đêm 19, bệnh lại nặng. Sư bèn lấy áo cà-sa của Điều ngự truyền cho và viết tâm-kệ, cho Huyền-Quang, bảo hãy hộ-trì, và thân viết kệ cho Cảnh ngung 景顒, Cảnh Huy 景徽, Vô tế 无際. Các đệ tử lớn, các môn nhân trước sau, ngày ngày vào xin xem kệ. Sư đều viết cho, và chuyện trò không mỏi. Bây giờ chép được hơn 3000 đệ-tử / (31b) Ngày mồng một tháng 3, thượng hoàng tới thăm bệnh. Khi ra vua nói: « thầy tổ sư thản ~~bình thường~~ nhiên 為祖師自在, Muốn đi thì đi, muốn ở thì ở, không biết ra sao. Nếu xét ngôn ngữ thì chưa thấy triệu chứng chết 則未見死症 (có chú thích 首謂 -phải)» Nhân đó vua bảo thái-y tới chữa, và bảo không chết. Sư cũng phục thuốc 服 (c.t. 首復) không từ.

Ngày mồng 2, sư sai samôn Tứ tử là Thu-tử 賜紫

cũng không can gì ai.» — Huyền Quang nói: « Không kể gì 爭奈 đã có tiếng nói 既有語声 sao? » — Sư nói: « Kể gì tiếng gió trong cây 管甚麼風樹声 » — Huyền Quang nói: « tiếng Gió qua cây, ~~[illegible]~~ người ta thì không ~~lầm~~ nhầm 風過樹声則人不惑 nói ~~trong~~ mơ trong khi ngủ thì có thể lầm người 睡中寐語則已惑人 » — Sư nói (31a): « Ta ngờ rằng người ta cũng có kẻ lầm về tiếng cây 旁人亦有惑於樹声者 » — Huyền Quang nói: « Chỉ có cái bệnh này đến chết cũng không bớt 秖此一疾至死也不瘳 » — Sư bèn đạp cho Huyền Quang bắn ra. Từ lúc ấy bệnh bớt ~~nhiều~~ một ít.

Ngày 13, Sư về viện Quỳnh lâm, nằm ở chỗ tu trước.

Đêm 19, bệnh lại nặng. Sư bèn lấy áo cà-sa của Điều ngự truyền cho và viết tâm-kệ, cho Huyền-Quang, bảo hãy hộ-trì, và thân viết kệ cho Cảnh Ngung 景顒, Cảnh Huy 景徽, Vô Tế 無際. Các đệ tử lớn, các môn nhân trước sau, ngày ngày vào xin xem kệ. Sư đều viết cho, và chuyện trò không mỏi. Bây giờ chép được hơn 3000 đệ-tử / (31b) Ngày mồng một tháng 3, thượng hoàng tới thăm bệnh. Khi ra vua nói: « Thầy tổ sư thân ~~bình thường~~ nhiên 為祖師自在, muốn đi thì đi, muốn ở thì ở, không biết ra sao. Nếu xét ngôn ngữ thì chưa thấy triệu chứng chết 則未見死症 (có chữ khác 前說 - phải) » Nhân đó vua bảo thái-y tới chữa, và bảo không chết. Sư cũng phục thuốc 服 (c.t. 前復) không từ.

Ngày mồng 2, Sư sai sa môn Tử tử là Thu-tử 賜紫

沙門 誓子 tới thuyền vua, và trình bài di-tấu và pháp kệ đã viết.

Ngày mồng ba, giờ ngọ, viên Thượng phẩm Phụng ngự Đàm cối 覃桧 vào bắt mạch, cũng nói chưa thấy gì triệu chứng chết 症 (c.t. 肖 .从)

Trong đêm, vào giờ Hợi, bệnh càng nặng. Huyền Quang nói: « Xưa nay đến nói đau, thả làm hay (32a), ở lại hay. 古今到言衰, 放行好, 把住好 » — Sư nói « Hết thảy không can 總不干. » — H.Q. nói 進云云 (c.t. 恐剩云字) « Khi hết thảy không can thì ra sao? 總不干时如何. » — Sư nói: « Tùy chỗ, tát ma ha! 随处薩婆訶. Môn nhân tới xin rằng: « cổ nhân khi sắp mất đều có viết kệ cho xem. Sao một mình sư thì không? ». Sư thét mắng hồi lâu, rồi ngồi dậy lấy bút viết chữ lớn rằng 云云 (c.t. 恐剩云字).

萬緣截斷一身閑
四十餘年夢幻間
珍重諸人休借問
那邉風月更滿寬

bèn ném bút, nằm im mà mất.

Lúc ấy đúng nửa đêm (giờ thìn tí), tuổi 47. Đệ-tử lấy xác để ngồi trong cửu 以前身坐柩. Giờ sửu khiêng lên núi Thanh mai 青梅山, bèn (32b) xây hạp 龕 táng ở chỗ ngày thường đã dặn.

沙門贊子 tới thuyền vua, và trình bài di-tán và pháp kệ đã viết.

Ngày mồng ba, giờ ngọ, viên Thượng phẩm Phụng ngự Đàm cối 覃桧 vào bắt mạch, cũng nói chưa thấy gì triệu chứng chết 症 (c.t. 肖 諸)

trong đêm, vào giờ Hợi, bệnh càng nặng. Huyền Quang nói: « Xưa nay đến nói đau, thả làm hay (32a), ở lại hay. 古今到言哀, 放行好, 把住好 » — Sư nói « Hết thảy không can 總不干. » — H.Q. nói 進云云 (c.t. 恐剩云字) « Khi hết thảy không can thì ra sao? 總不干時如何. » — Sư nói: « Tùy chỗ, tát ma ha! 随处薩摩訶. Môn nhân tới xin rằng: « cổ nhân khi sắp mất đều có viết kệ cho xem. Sao một mình sư thì không? » Sư thét mắng hồi lâu, rồi ngồi dậy lấy bút viết chữ lời rằng 云云 (c.t. 恐剩云字)

萬緣截斷一身閑
四十餘年夢幻間
珍重諸人休借問
那邊風月更滿寬

bèn ném bút, nằm im mà mất.

Lúc ấy đúng nửa đêm (giờ khánh tí), tuổi 47. Đệ-tử lấy xác để ngồi trong cũi 以前身坐柩. Giờ sửu khiêng 輦 lên núi Thanh mai 青梅山, bèn (32b) xây hạp 龕 báu ở chỗ ngày thường đã dặn.

Thượng hoàng sai trung-sứ Thân đến đó. Bây giờ môn nhân đem kệ cuối cùng ~~cho sư xem và~~ 示寂偈 và các lời vấn đáp nhân duyên 因緣問答 trình lên. Từ chúng 四衆 lễ bái vái, tạ mà về. Ngày 11 thg 3 Thái thượng hoàng ngự bút gia thêm hiệu Tịnh trí tôn giả 淨智尊者 三字 (c.t. 恐是四), và tên tháp là Viên thông 圓通, và cho 10 lạng vàng để xây tháp, và cho bài thơ ngự vãn

御輓詩

垂手坐寂已了緣
覺皇金縷得人傳
青山墓草棺藏履
壁樹深霜殼蛻蟬
夜掩講堂今古月
曉迷丈室有無烟
相投針芥嗟非昔 (33a)
琢就哀章涕淚絃

Các đệ-tử như Quang ở Côn sơn (崑山光), Ngung ở Quế đường (桂堂顒)
Huy ở Ngân sơn (銀山徽)
Ngân ở Khiên châu (衍州銀)
Thuần ở Nhân kiệt (仁傑純)
Nhãn ở Quỳnh lâm (瓊林眼)
Nguyên ở Siêu loại (超類元)
Quản ở Trúc đường (竹堂管)

Thượng hoàng sai trung-sứ Thân đến đó. Bây giờ môn nhân đem kệ trước cùng ~~cho sứ xem và~~ 示寂偈 và các lời vấn đáp nhân duyên 因緣問答 trình lên. Tứ chúng 四衆 lễ bái vái, tạ mà về. Ngày 11 thg 3 Thái thượng hoàng ngự bút gia thêm hiệu <u>Tịnh-trí tôn giả</u> 淨智尊者 三字 (c.t. 恐是四), và tên tháp là Viên thông 圓通, và cho 10 lạng vàng để xây tháp, và cho bài thơ ngự vãn

御輓詩

垂手坐寂已了緣
嘵皇金縷得人付
青山蔓草棺藏履
壁樹深霜殼蛻蟬
夜掩講堂今古月
曉迷丈室有無烟
相投針芥嗟非昔 (33a)
琢就哀章涕淚絃

Các đệ tử như Quang ở Côn sơn (崑山光), Ngung ở Quế đường (桂堂顒)
Huy ở Ngân sơn (銀山徽)
Ngân ở Khiên châu (衎州銀)
Thuần ở Nhân kiệt (仁傑純)
Nhãn ở Quỳnh lâm (琼林眼)
Nguyên ở Siêu loại (超類元)
Quản ở Trúc đường (竹堂管)

Na ở Hồ Thiên (那胡天那)
Sang ở Quỳnh lâm (劊琼京林劊 người viết 劊曠。 ?
Quang ở Khoáng tuyết am (曠雪庵) người viết 雪庵。
Tính ở ? am (c thích. 俟考 một chữ bỏ trống 庵性)
Chỉ ở Phả minh (頗明旨)
Trang ở Cổ châu (古州庄)
Hạnh ở Ái châu (愛州行)

đệ tử hơn 3 nghìn người, đã bày vào đó.
Tham-học thì có các đệ tử sở đắc pháp. 參學有所得法弟子 như:
Tiểu huệ bà 小惠婆
Tuyên từ hoàng thái hậu 宣慈) một người chăng?
Từ huệ tỉ khưu ni 慈惠比丘尼
Thiên trinh trưởng công chúa 天貞長公主) id?
Anh tông đế 英宗帝
Thái thượng hoàng
Động nhiên tiến 動然進 (?)
Tư đồ Văn huệ công 司徒文惠公
Hồ Thiên đức 胡天德
Uy huệ Vương 威惠王
Tùng liêu tế 松寮際
Chương văn thượng-vị hầu 彰文上位侯
Luân ở Đẩu am (斗 (331) 庵輪)
Khôi ở Tố am Quách sơn 素庵郭山恢
Nhãn ở Tích sơn (昔山眼)
Ái châu Quan ở (覺愛州觀)

Na ở Hồ thiên (那胡天那)
Sáng ở Quỳnh lâm (劉王京林創 người viết 創曠。 ?
Quang ở Khoáng tuyết am (曠雪庵) người viết 雪庵。
Tịnh ở ? am (c thích. 侯孝 một chữ bỏ thầy 庵性)
Chỉ ở Phả minh (頗明旨)
Trang ở Cổ châu (古州庄)
Hạnh ở Ái châu (愛州行)

đệ tử hơn 3 nghìn người đã bày vào đó
Tham-học thì có các đệ tử sở đắc pháp 參学有初得法弟子 như
Tiểu huệ bà 小恵婆
Tuyên từ hoàng thái hậu 宣慈) một người chăng?
Từ huệ tì khưu ni 慈恵比丘尼
Thiên trinh trưởng công chúa 天貞長公主) id?
Anh tông đế 英宗帝
Thái thượng hoàng
Động nhiên tiến 動然進 (?)
Tư đồ Văn huệ công 司徒文恵公
Hồ thiên đức 胡天徳
Uy huệ vương 威恵王
Tùng liêu tế 松寮際
Chương văn thượng-vị hầu 彰文上位侯
Luân ở Đẩu am (斗(33 b)庵輪)
Khôi ở Tố am Quách sơn 素庵郭山恢
Nhãn ở Tích sơn (昔山眼)
Ái châu Quan ở (覚愛州覌)

Cư ở Không sơn 空山居
Di ở Thẩm am 審庵頤
Nhu ở Tiên giá 仙嫁柔
Minh ở Hải triều 海潮明
Tiết ở Hư đường 虛堂截
Huệ đại... giả ở Tế giang 細江惠大 (bỏ hổng một chữ có chữ Huk 恐遺尊字) 者.

Sau khi mất, được ban 50 người hộ kim(?) 滅後免賜戶金五十人; cho 10 người cháu 孫姪 làm quan hộ 賜孫姪為官護十人。Lại cho 20 người đại hình 又賜代形二十人. Sau có di thí điền 1 sở tam mẫu đều có ghi ở trong nội-văn 内文.

Bây giờ

Năm Đại-Trị Nhâm Dần Khắc niên phổ
(năm 1362 đời Dụ tông)

聖宗
|
仁宗
|
英宗
|
明宗
|
憲宗 → 裕宗

Cư ở Không sơn 空山居

Di ở Thẩm am 審庵頤

Nhu ở Tiên già 仙娛柔

Minh ở Hải triều 海潮明

Tiết ở Hư đường 虛堂截

Huệ đại... giả ở Tế giang 細江惠大 (bỏ trống một chữ có chú thích 恐遺尊字) 者.

Sau khi mất, được ban 50 người hộ kim (?) 滅後勑賜戶金五十人; cho 10 người cháu 孫姪 làm quan họ 賜孫姪為官詐十人. Lại cho 20 người đại hình 又賜代形二十人. Vua có di thư điền 1 sở tám mẫu đều có ghi ở trong nội-văn 内文.

Bây giờ

Năm Đại-Trị Nhâm Dần Khắc niên phổ
(năm 1362 đời Dụ tông)

聖宗
|
仁宗
|
英宗
|
明宗
|
憲宗 → 裕宗

Nối sau có THIỀN ĐẠO YẾU HỌC 禪道要學.

gồm

1º 勸出家修道言 (34–39b)

Trong có (36a. 竹林大尊者於丙午年閏正月九日
就麒麟院,開堂指法座云.

2º, 上乘三學勸眾普說 (39b – 43a)

3º, 大乘要說

4º. 要明學術 (44ab – 48a)

mở đầu có THIỀN ĐẠO YẾU HỌC 禪道要学

gồm

1º 勸出家進道言 (34–39b)

tổng có (36a. 竹林大尊者於丙午年閏正月九日
就麒麟院,開堂指法座云.

2º, 上乘三学勸眾普說 (39b–43a)

3º, 大乘要說

4º 密明学術 (44a? – 48a)

BẢN HẠNH NGỮ LỤC 本行語錄
(TỔ GIA THỰC LỤC) 祖家實錄

49a. Theo Gia-truyền thật lục 家傳實錄 thì tổ thứ ba người Bắc giang hạ lộ, làng Vạn tải 北江下路 萬載 (đời Hồng đức đổi làm huyện Gia định 嘉定, xã Vạn tư 萬斯, và đổi Hoa Yên tự 華煙寺 - người chú) nhà ở Lang am 廊庵处, ở góc đông nam chùa Ngọc hoàng 玉皇 (có lẽ → Hoa yên)

Thuỷ tổ là Lý Ôn Hòa 李温和 làm quan hành khiển đời Lý Thần tông. Ôn Hòa sinh Lương 良, Lương sinh Nhượng 讓, Nhượng sinh Minh doãn 明允, Minh doãn sinh Khâm, Khâm sinh Quang-Dụ 光諭, làm quan chuyển-vận đời Trần

Quang-Dụ sinh 4 trai: trưởng tên là Tráng 壯 thứ là Tường 將, giữa là Thành 誠, cuối là Tuệ tổ 慧祖. Tuệ tổ là cha Tổ, khi còn đi học, nhân quân Chiêm vào cướp, ông ~~đi đầu~~ theo quân (49b) có công, được bổ coi dân, nhưng không nhận. Bèn vui với điền viên, ưa đọc tuế nguyệt Thuần coi sách kì chuyện lạ. Mẹ (tổ) họ Lê, có phụ đức, ở thuận chồng con, kính thờ cha mẹ chồng. Năm 30 tuổi chưa có con trai, thường cầu đảo ở chùa Ngọc hoàng. Chùa ấy thường cầu thấy nghiệm. Trong khoảng đời Thánh-tông, thiên hạ bị

BẢN HẠNH NGỮ LỤC 本行語錄

(TỔ GIA THỰC LỤC) 祖家實錄

49a Theo Gia-truyền thật lục 家傳實錄 thì tổ thứ ba người Bắc giang hạ lộ, làng Vạn tải 北江下路萬載 (đời Hồng đức đổi làm huyện Gia định 嘉定, xã Vạn tư 萬斯, và đổi Hoa Yên tự 華煙寺 - người chú) nhà ở Lãng am 廊庵处, ở góc đông nam chùa Ngọc hoàng 玉皇 (cũ là → Hoa yên)

Thuỷ tổ là Lý Ôn Hòa 李温和 làm quan hành khiển đời Lý Thần tông. Ôn Hòa sinh Lương 良, Lương sinh Nhượng 讓, Nhượng sinh Minh doãn 明允, Minh doãn sinh Khâm, Khâm sinh Quang-dụ 光諭 làm quan chuyển-vận đời Trần

Quang-Dụ sinh 4 trai: trưởng tên là Tráng 壮 thứ là Tường 將, giữa là Thành 誠, cuối là Tuệ tổ 慧祖. Tuệ-tổ là cha Tổ, khi còn đi học, nhân quân Chiêm vào cướp, ông ~~đi đánh~~ theo quân (49b) có công, được bổ coi dân, nhưng không nhận bèn vui với điền viên, vui đùa trăng nguyệt. Thích coi sách kể chuyện lạ. Mẹ (tổ) họ Lê, có phụ đức, ở thuận chồng con, kính thờ cha mẹ chồng. Năm 30 tuổi chưa có con trai, thường cầu đảo ở chùa Ngọc hoàng. Chùa ấy thường cầu thấy nghiệm. Trong khoảng đời Thánh-tông, thiên hạ bị

Mười bốn

đói, nhân dân tật bệnh. Bà họ Lê một hôm vào núi Phaù 邾山 hái thuốc. Khi đến chùa tiên Ma cô 麻姑仙寺 thì trời rất nắng. Bà bèn tới nhà nương bóng chùa mà nghỉ. Gió từ phương Tốn đến, mặt trời gác non tây, thình lình bà ngủ quên. Thấy một con khỉ già lớn, đầu đội mũ Triều thiên, thân mặc (50 a) áo Hoàng bào, bồng mặt trời mà ném vào trong lòng bà Lê. Bà tỉnh dậy, thấy động bụng; về mách với ông. Ông nói: « Trong núi xưa nay có động Thân dương 申陽洞, vì ở đó hầu-tinh 猴精 nhiều họp, cho nên mộng mừng đó, chớ lấy làm lạ. » Ông lại bình rằng: « ném mặt trời vào lòng, chắc rằng đó là điềm bà họ Lê sẽ có mang. »

1254 Năm sau là Giáp dần (1254) ngày mồng một tết tỉ-kiểu thiền-sư Tuệ nghĩa 慧美 trụ trì ở chùa Ngọc hoàng 玉皇 lên nhà tụng kinh xong, tạm lui về tăng phòng, tựa gối mà thiền-định, thình lình mộng thấy trong chùa các toà đều chưng đèn, cách phật họp nghiêm, các vị Kim cương, Long-thần la liệt rất đông, Phật (50 b) trỏ A-nan mà nói: « Mày lại thác sinh xuống đất Đông làm pháp-khí, lại tỉnh duyên trước 你再托為東土法品，更竟前緣 »
Thình lình có một trẻ từ ngoài đến gõ cửa. Thiền sư bèn tỉnh, liền ngâm một bài kệ rằng

人之為道豈他尋 | 慧迪吉祥為影響
心即佛今佛即心 | 此生必見好知音

đói, nhân dân tật bệnh. Bà họ Lê một hôm vào núi Châu 邾山 hái thuốc. Khi đến chùa tiên Ma cô 麻姑仙寺 thì trời rất nắng. Bà bèn tới nhà mượng bóng chùa mà nghỉ. Gió từ phương Tốn đến, mặt trời gác non tây, thình lình bà ngủ quên. Thấy một con khỉ già lớn, đầu đội mũ Triều thiên, thân mặc (50a) áo Hoàng bào, bồng mặt trời mà ném vào trong lòng bà Lê. Bà tỉnh dậy, thấy động bụng; về mách với ông. Ông nói: « Trong núi xưa nay có động Thân dương 申陽洞, vì ở đó hầu-tinh 猴精 nhiều họp, cho nên mộng rằng đó, chớ lấy làm lạ. » Ông lại bình rằng: « Ném mặt trời vào lòng, chắc rằng đó là điềm bà họ Lê sẽ có mang. »

Năm sau là Giáp dần (1314) ngày mồng một tết tì-khưu ~~thi~~ thiền-sư Tuệ nghĩa 慧義 trụ trì ở chùa Ngọc hoàng 玉皇 lên nhà ~~f~~ tụng kinh xong, tạm lui về tăng phòng, tựa gối mà thiền-định, thình lình mộng thấy trong chùa các toà đều chưng đèn, các phật họp nghiêm, các vị Kim cương, Long-thần la liệt rất đông. Phật (50b) trỏ A-nan mà nói: « Mày lại thác sinh xuống đất Đông làm pháp-khí, lại tỉnh duyên trước 你再托為東土法器, 更覓前緣 » Thình lình có một trẻ từ ngoài đến gõ cửa. Thiền sư bèn tỉnh, liền ngâm một bài kệ rằng

人之為道豈他尋 | 慧迪吉祥為影響
心即佛今佛即心 | 此生必見好知音

năm ấy, Tổ sinh. Lúc sinh (生辰?) mộng (?) thấy sáng ngời, mùi thơm ngào ngạt. Người ta gọi Tổ là trẻ Thanh tịnh hương 清淨香孩童

Tổ ở trong thai 12 tháng, tâm không chuyển động. Mẹ nghi là có bệnh, uống thuốc phá khối 破塊 cũng không tan. Khi sinh ra thành một con trai cứng rắn 堅剛男. Đến 至舟艸? thành đồng 童, thể (51a) mạo kì-dị, rõ ràng có chí làm người lớn. Cha mẹ rất yêu, dạy cho học. Tổ nghe một biết mười, sẵn có tài nhan-tử á-thánh, đặt tên là Tái đạo 載道. Năm 20 tuổi, đi thi hương liền đậu.[1273] Quan trường đều chắc rằng sẽ đậu đại khoa.

1274 Năm sau, thi hội quả nhiên đậu trạng nguyên [1274]

Lại nói chuyện lúc Tổ còn trẻ (少時) cha mẹ tuy có bàn chuyện giạm vợ, nhưng chưa định nơi. Bây giờ vua bảo gả công chúa Liễu là cháu vua (至是帝命嫁以柳 (柳女公主) 生王之孫). Tổ từ không nhận. Bổ vào Nội-hàn 内翰, được sai đón báo-sứ. Văn thư qua lại, viện dẫn kinh nghĩa, tổ đều ứng đối như chảy; văn (51b) chương ngôn ngữ hơn cả người Trung quốc 技於上国 và các nước láng giềng 及四鄰之邦

Thỉnh thoảng, sư theo (根從?) vua tới chùa Vĩnh

永嚴寺 nghiêm ở h Phượng nhãn 鳳眼縣 永嚴寺. Sư thấy
法螺. sư Pháp loa làm phép, sư bèn tỉnh tiền duyên. Khái

nhiên mà thán phục rằng: « 為官怎達島,

năm ấy, Tổ sinh. Lúc sinh (生辰?) mông(?) thấy sáng ngời, mùi thơm ngào ngạt. Người ta gọi Tổ là trẻ Thanh tịnh hương 清淨香孩童

Tổ ở trong thai 12 tháng, tâm không chuyển động. Mẹ nghĩ là có bệnh, uống thuốc phá khối 破塊 cũng không tan. Khi sinh ra thành một con trai cứng rắn 堅剛男. Đến 至角丱? thành đồng 童, thể (51a) mạo kì-dị, rõ ràng có chí làm người lớn. Cha mẹ rất yêu, dạy cho học. Tổ nghe một biết mười, sẵn có tài nhan-tử á-thánh, đặt tên là Tải đạo 載道. Năm 20 tuổi, đi thi hương liền đậu. Quan trường đều chắc rằng sẽ đậu đại khoa. Năm sau, thi hội quả nhiên đậu trạng nguyên

Lại nói chuyện lúc Tổ còn trẻ (少時) cha mẹ tuy có bàn chuyện giạm vợ, nhưng chưa định nơi. Bây giờ vua bảo gả công chúa Liễu là cháu vua (至是帝命娶以柳 (柳女公主) 生王之子孫). Tổ từ không nhận. Bổ vào Nội-hàn 内翰, được sai đòi bác-sĩ. Văn thư qua lại, viện dẫn kinh nghĩa, tổ đáp ứng đối như chảy; văn (51b) chương ngôn ngữ hơn cả người Trung quốc 拔於上国 và các nước láng giềng 及四鄰之邦

Thỉnh thoảng, sư theo (根從?) vua tới chùa <u>Vĩnh nghiêm</u> ở h Phượng nhãn 鳳眼縣 永嚴寺. Sư thấy sư Pháp loa làm phép, sư bèn tỉnh tiền duyên. Khái nhiên mà thán phục rằng: « 為官於達島,

得道到普陀: làm quan lên Bồng đảo, đắc đạo đến Phổ đà; ~~người đời thì~~ là tiên ở nhân gian, ~~tây thiên thì~~ là phật ở Tây thiên 此土人間仙也, 西天境界仸也; phú quí vinh thích đều là lá đỏ trời thu, mây trắng ngày hè, sao được luyến mộ lâu, 富貴榮適, 殆若秋天紅葉夏日白雲安得久慕戀耶.»

Vì thế, nhiều lần dâng biểu từ chức, xin xuất gia tu hành học đạo 道. Bấy giờ bề trên chuộng Phật giáo, cho nên tổ được vua bằng lòng. Tổ bèn

玄光 tới thụ giáo với Pháp loa thiền-sư. Pháp hiệu là Huyền quang 玄光. Vua (52 a) thường lấy làm lạ và nói: « Tướng này có đạo-nhân 此相, có thể làm pháp khí, thật là một thánh-tăng. Sư bèn vâng chỉ

雲烟寺 (Lò muối, 1313) trụ-trì ở chùa Vân yên 雲煙 ở núi Yên tử [Cổ tích là tên chùa Vân yên. Đến đời Hồng đức, vua đến chùa thấy màu hoa tươi sáng, bèn đổi tên ra Hoa yên 華煙].

Sư học rộng thấy nhiều, rất tinh về đạo. Tăng ni theo học, gần đến 1000 người. Bấy giờ Điều-ngự, hoàng-đế cùng Pháp loa, Huyền quang bái vị thiền sư đi chơi khắp nước, viếng các danh lam, ban cho sư trầm hương, pháp tọa, giảng kinh để dạy học trò. Sắc chỉ riêng sai sư soạn các phẩm kinh và làm các văn; các lời Ngự bút phê thích khoa giáo, đều qua tay sư HUYỀN QUANG, một chữ cũng

得道到普陀: lâm quan lên Bồng đảo, đắc đạo đến Phổ đà; ~~người đời thì~~ là tiên ở nhân gian, ~~tây thiên thì~~ là phật ở Tây thiên 此上人間仙也, 西天境界佛也; phú quí vinh thích đều là lá đỏ trời thu, mây trắng ngày hè, sao được luyến mộ lâu, 富貴榮適, 殆若秋天紅葉夏日白雲安得久慕恋耶.»

Vì thế, nhiều lần dâng biểu từ chức, xin xuất gia tu hành học đạo 道. Bấy giờ bề trên chuộng Phật giáo, cho nên tổ được vua bằng lòng. Tổ bèn tới thụ giáo với Pháp loa thiền-sư. Pháp hiệu là Huyền quang 玄光. Vua (52 a) thường lấy làm lạ và nói: « Tướng này có đạo-nhãn 此相; có thể làm pháp khí, thật là một thánh-tăng. Sư bèn vâng chỉ trụ-trì ở chùa Vân yên 雲煙 ở núi Yên tử [Cổ tích là tên chùa Vân yên. Đến đời Hồng đức, vua đến chùa thấy màu hoa tươi sáng, bèn đổi tên ra Hoa yên 華煙].

Sư học rộng thấy nhiều, rất tinh về đạo. Tăng ni theo học, gần đến 1000 người. Bấy giờ Điều-ngự hoàng-đế cùng Pháp loa, Huyền Quang ba vị thiền sư đi chơi khắp nước, viếng các danh lam, ban cho sư trầm hương, pháp tọa, giảng kinh để dạy học trò. Sắc chỉ riêng sai sư soạn các phẩm kinh và làm các văn; các lời Ngự bút phê thích khoa giáo, đều qua tay sư HUYỀN QUANG, một chữ cũng

1508 [illegible]

không (1[illegible]) thì [illegible] bên [illegible]
[illegible] không [illegible]
[illegible] năm (1508), [illegible]
[illegible]
[illegible]. Chiều [illegible] thì [illegible]
[illegible] thấy một [illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
Bài [illegible] Tăng [illegible]
[illegible] (1[illegible]) [illegible]
[illegible] không [illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]
[illegible]

không (52b) thể thêm bớt. Vua bèn sai in bản để truyền về sau. Thưởng vàng bạc nhiều không kể.

1303 報恩寺 Năm Quí mão (1303), ngày rằm tháng giêng, sư đến Kinh đô lễ triều hạ 朝賀, tới chùa Báo ân giảng kinh Thủ lăng 首楞. Chiều về tăng phòng thiền định thình lình thấy một đôi chim thước trắng, từ đâu đến đậu trên cây trước sân chùa, vừa bay qua lại vừa kêu, tựa như hình chúc mừng. Sư liền ngâm một bài điệu Tây giang nguyệt 西江月:

白鵲是何應兆
翔來庭户嗅明
古称孝子有曾参
三足之鳥冠止

Bèn nói riêng với học trò rằng: « Ta nay tới chùa này nhiều (53a) mà ~~nầy~~ có điềm tốt này, ứng vào câu sấm 玄黄影響, tin thật không ngoa. Ta chỉ nghĩ ~~đàn~~ làm sao cho cha mẹ đa nương thành phật » Sư bèn soạn sửa hành trang, dâng biểu xin về làng thăm cha mẹ. Rồi lập chùa ở phía tây nhà, phía đông chùa Ngọc hoàng, đặt tên chùa

大悲寺 (燕是山, 石瀆社) là ĐẠI BI 大悲. Nghĩa lấy chuyện Đại từ Đại bi Quan thế âm bồ tát cứu được cha mẹ về Phật đạo, mà đặt tên chùa.

Lại nói sự lập chùa. Từ vua đến dân giúp công đức, vàng bạc, tiền của, nhiều không kể xiết

không (52b) thể thêm bớt. Vua bèn sai in bản đi truyền về sau. thưởng vàng bạc nhiều không kể.

Năm Quí mão (1363), ngày rằm tháng giêng, sư đến Kinh đô dự lễ triều hạ 朝賀, tới chùa Báo ân giảng kinh Thủ lăng 首楞. Chiều về tăng phòng thiền định thình lình thấy một đôi chim thước trắng, từ đâu đến đậu trên cây trước sân chùa, vừa bay qua lại vừa kêu, tựa như hình chúc mừng. Sư liền ngâm một bài điệu Tây giang nguyệt 西江月.

白鵲是何應兆
翔來庭户喚明
古称孝子有曾參
三足之鳥冠上

Bèn nói riêng với học trò rằng: « Ta nay tới chùa này nhiều (53a) mà đây có điềm tốt này, ứng vào câu sấm 玄黄影響, tin thật không ngoa. Ta chỉ nghĩ ~~đến~~ làm sao cho cha mẹ da nương thành phật » Sư bèn soạn sửa hành trang, dâng biểu xin về làng thăm cha mẹ. Rồi lập chùa ở phía tây nhà, phía đông chùa Ngọc hoàng, đặt tên chùa là ĐẠI BI 大悲. Nghĩa lấy chuyện Đại từ Đại bi Quan thế âm bồ tát cứu được cha mẹ về Phật đạo. mà đặt tên chùa.

Lại nói sự lập chùa. Từ vua đến dân. giúp công đức, vàng bạc, tiền của. nhiều không kể xiết

Khi xong 經卷告成, mở pháp hội lớn, người tư phương đến dự gần nghìn vạn người. Suốt 7 ngày đêm (53B). Những tiền của cúng còn lại đem chia (各 c.t. 恐分享) cho các tăng ni đạo tràng và các người nghèo khổ. Lại mở một buổi yến nhỏ mời thân thích, lân lí, bạn hữu mời ai đến dự và chia váy chưa lụa để biếu lòng. Liền đó lên đường, qua chỗ trụ trì, các bạn hữu có thơ tiễn tống hơn 30 bài.

Lại nói đến chuyện Sư đến chùa Vân yên 雲煙 vào năm Quí sửu (1313), tuổi vừa 60. Một hôm vua bảo thị thần và tăng đạo rằng: « Người ta ở ~~đời~~ giữa khoảng trời đất, đội âm mà ôm dương 負陰而抱陽, ăn vật có mùi và mặc đồ có sắc 食味被色. Có tình dục ấy, cho nên chúng ta (54a) ai muốn ngăn ngừa nó thì dốc lòng thờ đạo, như thế là phải lẽ. Sao mà một mình Huyền quang lão tăng từ trước đến nay vẫn sạo sạo không không, như nước không động, như ~~kính~~ gương không bụi; thì ngăn dục gì? hay là không có dục chăng? » Có một quan văn theo hầu vua, nói: « Vẽ hổ vẽ da khôn vẽ xương, biết người biết mặt đâu biết lòng 畫虎畫皮難畫骨, 知人知面不知心. Xin thử xem người kia đáng nhận ra sao. » Một học sĩ 生字士, đương quốc tạy nguyên, tên là

(1313 60t.)

Khi xong 經卷告成, mở pháp hội lớn, người tứ phương đến dự gần nghìn vạn người. Suốt 7 ngày đêm (53b). Những tiền của cúng còn lại đem chia (各 c.t. 恐分字) cho các tăng ni đạo tràng và các người nghèo khổ. Lại mở một buổi yến nhỏ mời thân thích, lân lí, bạn hữu mới cũ đến dự và chia vàng chia lụa để biểu lòng. Liền đó lên đường, qua chỗ trụ trì, các bạn hữu có thơ tiễn tống hơn 30 bài.

Lại nói đến chuyện Sư đến chùa Vân yên 雲煙 vào năm Quí sửu (1373), tuổi vừa 60. Một hôm vua bảo thị thần và tăng đạo rằng: « Người ta ở ~~đời~~ giữa khoảng trời đất, đội âm mà ôm dương 負陰而抱陽, ăn vật có mùi và mặc đồ có sắc 食味被色. Có tình dục ấy, cho nên chúng ta (54a) ai muốn ngăn ngừa nó thì dốc lòng thờ đạo, như thế là phải lẽ. Sao mà một mình Huyền quang lão tăng từ trước đến nay vẫn sắc sắc không không như nước không sóng, như ~~kính~~ gương không bụi; thì ngăn dục gì? hay là không có dục chăng? » Có một quan văn theo hầu vua, nói: « Vẽ hổ vẽ da khôn vẽ xương, biết người biết mặt đâu biết lòng 畫虎畫皮難畫骨, 知人知面不知心. Xin thử xem người kia đáng nhận ra sao. » Một học sĩ 生字士, lưỡng quốc trạng nguyên, tên là

Mạc Đĩnh Chi 莫挺之. Vua thấy hổ 帝見对 Thưa: Nội «im lặng không hở môi. ~~Để~~ Ý chọn ngầm một cung-nữ tuổi dưới 20, mềm mại như dáng Phi yến (54^b), khéo léo hơn bộ Điêu thiền.» Có một cung-nữ tên là Điểm bích 點碧, hiệu TAM NƯƠNG 三娘. Mẹ người Đường-an 唐安, nhà nghèo, ở hoá. Gặp năm nắng mất mùa, đến ăn xin ở chùa Quỳnh lâm ở huyện Đông triều, xin ngủ trọ một đêm. Đến canh ba trăng đáng sao rạng, khung xanh trong suốt, thấy một người con trai tới chỗ ngủ, không biết tên tuổi là gì, không thấy rõ dung mạo. Y đòi thông với bà rồi đi. Rồi bà có mang, đủ ngày sinh một gái, ẵm về làng. Có kẻ nhà giàu trong làng lấy một quan tiền mua đứa trẻ làm con nuôi. Bọn con gái nhỏ thường gọi đùa nó là «con gái chùa Quỳnh 琼伽女子» (55^a). Đến lúc lớn, nhan sắc rất đẹp. Tính ham học, các cửu lưu tam giáo 九流三教, không đâu không thông. Bây giờ có lệnh tuyển cung nữ. Điểm bích mới 9 tuổi, được chọn vào ở trong cung, gọi là nữ cung 女宮, giỏi thơ trường-thiên, ngũ ngôn, mở miệng thành chương; rất giỏi về quốc ~~ngữ~~ ngữ. Vua nói: «Nó là một con gái thần-đồng».

Bây giờ vua triệu cô tới nội điện, trao cho một tờ trát vua tự viết bảo rằng: «Vị tăng này vốn không sắc dục, tính rất cứng cỏi.

Mạc Đĩnh Chi 莫挺之. Vua thấy hỏi 帝見对 (thưa: trẫm) « Im lặng không hở miệng. Để ý chọn ngầm một cung-nữ tuổi dưới 20, mềm mại như dáng Phi-yến (54b), khéo léo hơn bộ Điêu thiền. » Có một cung-nữ tên là Điểm bích 點碧, hiệu TAM NƯƠNG 三娘. Mẹ người Đường-an 唐安, nhà nghèo, ở hoá. Gặp năm nắng mất mùa, đến ăn xin ở chùa Quỳnh lâm ở huyện Đông triều, xin ngủ trọ một đêm. Đến canh ba, trăng sáng sao rạng, khung xanh trong suốt, thấy một người con trai tới chỗ ngủ, không biết tên tuổi là gì, không thấy rõ dung mạo. Y đòi thông với bà rồi đi. Rồi bà có mang, đủ ngày sinh một gái, ẵm về làng. Có kẻ nhà giàu trong làng lấy một quan tiền mua đứa trẻ làm con nuôi. Bọn con gái nhỏ thường gọi đứa nó là "con gái chùa Quỳnh 瓊伽女子" (55a). Đến lúc lớn, nhan sắc rất đẹp. Tính ham học, các cửu lưu tam giáo 九流三教, khg đâu không thông. Bây giờ có lệnh tuyển cung nữ. Điểm bích mới 9 tuổi, được chọn vào ở trong cung, gọi là nữ cung 女宫, giỏi thơ trường-thiên, ngũ ngôn, mở miệng thành chương, rất giỏi về quốc ~~ngữ~~ ngữ. Vua nói: « Nó là một con gái thần-đồng ».

Bây giờ vua triệu cô tới nội điện, trao cho một tờ thất vua tự viết bảo rằng: « Vị tăng này vốn không sắc dục, tính rất cứng cỏi.

giới hạnh rất cao. Mày có nhan sắc, có ngôn từ, lại thông kinh sử. Mày nên (合) ~~q~~ qua thử tăng này. Nếu tăng động lòng tình dục quyến luyến thì dỗ lấy vàng để làm chứng. Nếu đòi trả thì sẽ bị tội. Mày hãy kính nghe» (55b).

Thị Bích lĩnh chỉ mà đi, đem theo một cô hầu nhỏ; đến chùa Vân Yên, [nhờ (托)] ~~giả làm~~ một tỉ-kheo-ni già, xưng quê quán chỗ ở và xin xuất gia tu hành học đạo, xin ghi tên ở quốc sư 乞記於国師. Ni già sáng tối thường sai cô mang trà lên dâng sư. Sư thấy cô động ~~cho~~ tình có vẻ nguyệt-nga chào gió 月娥嘲風之態 chứ không phải là một phật tử cầu đạo. Sư bèn bảo các tăng ni rằng: « Cách ni già và bảo ý như Thị Bích hãy về nhà lấy chồng làm ăn, đợi khi về già, sẽ tới học đạo thì sẽ nhận ».

Thị Bích thấy sư giới hạnh nghiêm mật, biết khó lòng (56a) mà lấy sắc dỗ được sư. Thình lình nảy ra một kế. Đang đêm, khóc cùng ni già rằng: « tôi vốn con nhà ở Đường-an. Gia truyền thi lễ, đời đời làm quan to. Cha tôi được ấm chức, làm huyện thừa ở đạo Ninh sóc 寧朔, huyện Cảm hoá 感化; nhân khi tu thuế ruộng, đem đến Kinh nộp kho. Trọ ở hàng phố

giới hạnh rất cao. Mầy có nhan sắc, có ngôn từ. lại thông kinh sử. Mầy nên (合) qua thử tăng này. Nếu tăng động lòng tình dục quyến luyến thì dỗ lấy vàng để làm chứng. Nếu dối trá thì sẽ bị tội. Mầy hãy kính nghe» (55b).

Thị Bích lĩnh chỉ mà đi, đem theo một cô hầu nhỏ; đến chùa Vân Yên, ~~giả làm~~ nhờ (托) một tì-kheo-ni già, xưng quê quán chỗ ở và xin xuất gia tu hành học đạo, xin ghi tên ở quốc sư 乞記於國師. Ni già sáng tối thường sai cô mang trà lên dâng sư. Sư thấy cô động tình có vẻ nguyệt nga chào gió 月娥嘲風之態 chứ không phải là một phật tử cầu đạo. Sư bèn bảo các tăng ni rằng: «Trách ni già và bảo y nhủ Thị Bích hãy về nhà lấy chồng làm ăn, đợi khi về già, sẽ tới học đạo thì sẽ nhận».

Thị Bích thấy sư giới hạnh nghiêm mật, biết khó lòng (56a) mà lấy sắc dỗ được sư. Thình lình nảy ra một kế. Đang đêm, khóc cùng ni già rằng: «Tôi vốn con nhà ở Đường-an gia truyền thi lễ, đời đời làm quan to. Cha tôi được ấm chức, làm huyện thừa ở đạo Ninh sóc 寧朔, huyện Cảm hoá 感化; nhân khi thu thuế ruộng, đem đến Kinh nộp kho. Trọ ở hàng phố

ở phường Vườn tỏi ở Bắc phủ 北府蒜園坊廂行
bị kẻ gian thông mưu cướp hết vàng, không còn gì
nạp, bị tiểu đan thưa hộ-bộ 被小單經申户部.
Quan hộ bộ thương tình hứa sẽ đợi đến cuối năm
nay đủ số vàng tới nạp. Nếu qua kì mà
không nạp thì sẽ làm tờ tâu lên: ~~Ruộng của~~
~~nhà~~ con của cải ruộng đất sẽ đều nạp vào quan.
Nhân vậy, thiếp đi phổ khuyến thập phương,
tới các lộ châu phủ huyện, nhà sang kẻ khó
đều giúp. Lại bán hết gia-tài điền sản, mà
vàng còn thiếu. Nghe tôn-sư đức trọng đạo cao,
lòng sẵn từ bi, cho nên thiếp tìm tới đây,
đợi khi thong dong nhàn hạ sẽ bày tình tự,
đưa tờ phổ khuyến tình, may chịu tôn sư
giúp cho, thì may lắm. Chẳng phải một mình
cha khỏi tội, mà cả nhà thiếp trai gái cũng
được giải thoát. Ấy như người xưa nói:
sinh tử mà cốt nhục vậy: 此古人所謂生死
而骨肉也 » Các tăng ni ~~đời~~ và học trò nghe
lời ấy, đều xót tình, không ai không khóc. Đều
bạch với Sư xin vâng để cho đi cứu mệnh
một nhà.

Sư trầm ngâm lâu, nói: « Xưa Hai Vân để cam
lời Đề Oanh mà bỏ nhục hình; Đường Thái-
tông xem đồng Minh đường 明堂 mà cấm đánh vào

ở phường Vườn tảo ở Bắc phủ 北府蒜園坊廊行 bị kẻ gian thông mưu cướp hết vàng, không còn gì nạp, bị tiểu đan thừa hộ-bộ 被小單經申戶部. Quan hộ bộ thương tình hứa sẽ đợi đến cuối năm mang đủ số vàng tới nạp. Nếu qua kì mà không nạp thì sẽ làm tờ tâu lên: ~~Ruộng của~~ nhà con của cải ruộng đất sẽ đều nộp vào quan. Nhân vậy, thiếp đi phổ khuyến thập phương, tới các lộ châu phủ huyện, nhà sang kẻ khó đều giúp. Lại bán hết gia-tài điền sản, mà vàng còn thiếu. Nghe tôn-sư đức trọng đạo cao, lòng sẵn từ bi, cho nên thiếp tìm tới đây, đợi khi thong dong nhàn hạ sẽ bày tình tỏ, đưa tờ phổ khuyến tình, may cho tôn sư giúp cho, thì may lắm. Chẳng phải một mình cha khỏi tội, mà cả nhà thiếp trai gái cũng được giải thoát. Ấy như người xưa nói sinh tử mà cốt nhục vậy. 此古人所謂生死而骨肉也 » Các tăng ni ~~đãi~~ và học trò nghe lời ấy, đều xót tình, không ai không khóc. ~~Đều~~ bạch với Sư xin vâng để cho đi cứu mệnh một nhà.

Sư trầm ngâm lâu, nói: « Xưa Hán Văn đế cảm lời Đề Oanh mà bỏ nhục hình; Đường Thái tông xem đồng Minh đường 明堂 mà cấm đánh vào

lửng. Hai vua ấy đều biết theo đức của Thượng đế hiếu sinh cho nên con cháu hưởng lộc trời lâu 3.400 năm. Nếu Kỳ có âm-chất thì được như vậy sao! Ta nên vì mấy mà đi Kinh, tâu việc này lên vua, may chi mở rộng đức hiếu-sinh của vua, thật là một chước ~~lợi~~ hay để cứu khổ? ». (57b) Có một tiểu tăng đứng bên thưa rằng: « Phép là công cộng cả nước; người kia không giữ cẩn thận, thì phép quan làm tội, đó là công điển. Ta cho vàng tiền là ơn riêng. Nếu lấy ơn riêng mà bỏ công pháp nên chăng, không nên chăng? » Sư nói « Lời tiểu tăng phải đó ». Bèn đem một nén vàng (一鎰信施) cho Thị Bích về chuộc tội cha. Các tăng ni cũng lấy tiền của bố thí.

Lại nói chuyện Thị Bích được vàng rồi bèn bái biệt về nhà, đến Kinh vào trước vua, quì tâu: « Thiếp vâng chỉ đi thử thiền-tăng Huyền Quang ở chùa Vân Yên. Nhờ một ni già (58a) ~~tâu~~ xưng là con gái nhà dân xin thụ lời học đạo với Tôn-sư. Ni già thuê đãi thiếp đưa trà hầu sư. Hơn một tháng, sư chưa hề ~~liếc~~ chớp mắt nhìn và hỏi đến. Một ngày kia, đang đêm sư lên phật đài tụng kinh. Đến canh ba sư và

hùng. Hai vua ấy đều biết theo đức của Thượng đế hiếu sinh cho nên con cháu hưởng lộc trời lâu 3.400 năm. Nếu không có âm-đức thì được như vậy sao! Ta nên vì mấy mà đi Kinh, tâu việc này lên vua, may chi mở rộng đức hiếu-sinh của vua, thật là một chước ~~tốt~~ hay để cứu khổ? ». (57b) Có một tiểu tăng đứng bên thưa rằng: « Phép là công cộng cả nước; người kia không giữ cẩn thận, thì phép quan làm tội, đó là công điển. Ta cho vàng tiền là ơn riêng. Nếu lấy ơn riêng mà bỏ công pháp nên chăng, không nên chăng? » Sư nói « Lời tiểu tăng phải đó ». Bèn đem một nén vàng (一錠信施..) cho Thị Bích về chuộc tội cha. Các tăng ni cũng lấy tiền của bố thí.

Lại nói chuyện Thị Bích được vàng rồi bèn bái biệt về nhà, đến Kinh và trước vua, quì tâu: « Thiếp vâng chỉ đi thử thiền-tăng Huyền Quang ở chùa Vân yên. Nhờ một ni già (58a) ~~tâu~~ xưng là con gái nhà dân xin thụ lễ học đạo với Tôn-sư. Ni già thường sai thiếp đưa trà hầu sư. Hơn một tháng, sư chưa hề ~~biết~~ chớp mắt nhìn và hỏi đến. Một ngày kia, đang đêm sư lên phật đài tụng kinh. Đến canh ba sư và

tăng đều về phòng riêng nghỉ. Thiếp bèn tới bên tăng phòng, để ~~nghe~~ rình động tĩnh. Thì Thầy sư ngâm một kệ rằng

域域腠梅暎渚
囂囂遙竹吟箋
[illegible]和鮮卒景和還
牟釋迦帝此有情

Vằng vặc trăng mai ánh nước
Hiu hiu gió trúc ngâm sênh
Người hoà tươi tốt, cảnh hoà lạ
Mâu Thích-ca nào thử hữu tình

ngâm đi ~~đi~~ ngâm lại nhiều lần. Thiếp bèn tới tăng phòng, từ giã (58b) sư mà xin về nhà thăm cha mẹ, đợi năm sau sẽ lại đến cầu đạo. Sư bèn lưu thiếp ngủ lại một đêm và cho thiếp một nén vàng» Vua nghe nói, uất uất không vui, nói: «Nếu việc nầy có, thì ta qua cửa 是吾過門為... để làm kẻ bủa lưới bắt chim. Nếu việc nầy không thì kẻ kia không khỏi bị ngờ như kẻ qua ruộng dưa mà xâu giày.» Vua bèn lập hội Vô-già lớn ở phía tây thành, sai sứ triệu sư, để xét ngầm pháp chúc 為寇撩法戒. ~~Dùng~~ áo cà-sa, bát, pháp khí đều dùng đại-mại vàng bạc châu ngọc mà trang sức.

Sư thấy vua vời, liền tới kinh yết kiến. Rạng ngày sau, tới đàn. Bốn bề có lụa vàng (59a) phô trương

tăng đến về phòng riêng nghỉ. Thiếp bèn tới bên tăng phòng, để ~~nghe~~ rình động tĩnh. Thì thấy sư ngâm một kệ rằng

域域朕梅睒港
㗊䨻遙竹吟筐
馸和鮮卒景和遥
牟粹迦帝此有情

Vằng vặc trăng mai ánh nước
Hiu hiu gió trúc ngâm ran
Người hoà tươi tốt, cảnh hoà lạ
Mấu Thích-ca nào thử hữu tình

ngâm đi ~~đi~~ ngâm lại nhiều lần. Thiếp bèn tới Tăng phòng, từ giã (58b) sư mà xin về nhà thăm cha mẹ, đợi năm sau sẽ lại đến cầu đạo. Sư bèn lưu thiếp ngủ lại một đêm và cho thiếp một nén vàng». Vua nghe nói, ấm ức không vui, nói: «Nếu việc này có, thì ta qua cửa 是吾過門為... để làm kẻ bủa lưới bắt chim. Nếu việc này không thì kẻ kia không khỏi bị ngờ như kẻ qua ruộng dưa mà xâu giày.» Vua bèn lập hội Vô-giá lớn ở phía tây thành, sai sứ triệu sư, để xét ngầm pháp chúc 為家接法戒. ~~Dùng~~ áo cà-sa, bát, pháp khí đều dùng đại-mại vàng bạc châu ngọc mà trang sức.

Sư thấy vua vời, liền tới kinh yết kiến. Rạng ngày sau, tới đàn. Bốn bề có lụa vàng (59a) phô trương

Các tạp-vật, hương đèn lục-cúng 六供香燈 đều bay ra. Sư biết rằng ngày trước có cung nữ đổi thuế, bèn ngửa mặt than thở. Lên đàn ba lần, xuống đàn ba lần đứng rõ giữa đàn 立露壇中, vọng bái các hiền thánh thập phương, tay trái cầm bình ngọc trắng, tay hữu cầm cành liễu xanh, mật-niệm rưới đàn từ trên đến dưới, từ trong ra ngoài. Bèn thấy một đoá mây đen từ phương Tốn (Đ.N) hiện ra, bụi bay che trời, chốc lát thì thôi. Các tạp vật đều đã bay mất, chỉ còn hương đèn lục cúng. Các đạo tràng và khách xem hội ai ai cũng kinh sợ thất sắc. Vua thấy (59b) hạnh pháp thấu động trời đất, liền lìa chiếu, mà bái tạ. Vua bèn đày Thị Bích làm gái hầu quét lác ở chùa tại cung Cảnh linh 景灵宫寺 ở nội điện, càng thêm tôn kính sư và gọi sư là Tự pháp 嗣法

青梅寺
崑山

Sau đó sư ở Thanh mai 青梅 sáu năm, lại ở Côn sơn 崑山, lập cửu phẩm liên hoa 九品蓮花, đọc các phẩm-kinh để dạy học trò. Đến năm Giáp tuất

1334
mất

(1334), ngày 23 tháng giêng, sư mất ở chùa núi Côn sơn. Ngày 24, táng về làng. Người làng lấy ngày này làm ngày kị.

Vua Minh-tông (1314. 1329 – 1357) lấy 10 lạng vàng sai ~~học trò~~ tăng ni môn đồ xây tháp ở phía tả sau

(60a) chùa; cấp ruộng thờ, các xứ cộng được 150 mẫu 5 sào (篙 chú thích 苗畝), đặt thụy là

Trúc lâm Thiền sư Đệ tam đại. Đặc phong Tự pháp Huyền quang tôn-giả
竹林禪師第三代 嗣法玄光尊者.

Các tạp-vật, hương đèn lục-cúng 六供香燈 đều bày ra. Sư biết rằng ngày trước có cung nữ tới thử, bèn ngửa mặt than thở. Lên đàn ba lần, xuống đàn ba lần đứng rõ giữa đàn 立露坛中, vọng bái các hiền thánh thập phương, tay trái cầm bình ngọc trắng, tay hữu cầm cành liễu xanh, mật-niệm rưới đàn từ trên đến dưới, từ trong ra ngoài. Bèn thấy một đoá mây đen từ phương Tốn (Đ.N) hiện ra, bụi bay che trời, chốc lát thì thôi. Các tạp vật đều đã bay mất, chỉ còn hương đèn lục-cúng. Các đạo tràng và khách xem hội ai ai cũng kinh sợ thất sắc. Vua thấy (59b) hành pháp thấu động trời đất, liền lìa chiếu, mà bái tạ. Vua bèn đày Thi Bích làm gái hầu quét lách ở chùa tại cung Cảnh linh 景灵宫寺 ở nội điện, càng thêm tôn kính sư và gọi sư là Tự pháp 嗣法.

Sau đó sư ở Thanh mai 青海 sáu năm, lại ở Côn sơn 崑山, lập Cửu phẩm liên hoa 九品蓮花, đọc các phẩm-kinh để dạy học trò. Đến năm Giáp tuất (1394), ngày 23 tháng giêng, sư mất ở núi chùa Côn sơn. Ngày 24, tin về làng. Người làng lấy ngày này làm ngày kị.

Vua Minh-tông (1314. 1329 – 1357) lấy 10 lạng vàng sai ~~bọc tro~~ tăng ni môn đồ xây tháp ở phía tả sau
(60a) chùa; cấp ruộng thờ, các xứ cộng được 150 mẫu 5 sào (篙 chú thích 苗高), đặt thụy là

Trúc lâm Thiền sư Đệ tam đại. Đại phong Tự pháp Huyền quang tôn giả
竹林禪師第三代 嗣法玄光尊者.

[Phụ]. Sách này 是祖家錄, vào khoảng năm Tuyên đức nhà Minh
Thượng thư Hoàng Phúc 黃福 lấy đem về nước Minh. Phước
mộng thấy Sư gọi bảo gửi trả về nước. Con cháu Hoàng Phúc
chưa có nhịp gửi trả, bèn cầu sư rồi (60b) lập chùa ở
làng mình mà thờ. Hễ có cầu đều ứng. Chùa đề chùa
tên Annam Thiền sư Huyền Quang tự
南安玄光禪師寺

Đến đời Gia Tĩnh, Tô xuyên hầu * 蘇川侯 sang sứ Đại minh
mười chín năm mới về. Chắt Hoàng Phúc là Hoàng Thừa Tổ
黃承祖 làm quan bạn tống [絆送官, chú thích 當作伴]
lại mộng thấy sư bảo gửi trả, bèn gửi cho Tô xuyên hầu
đem về. Hầu bèn kể chuyện này. Bây giờ còn được thờ
ở Trung quốc. Trình tuyền hầu 程泉侯 * [Nguyễn Bỉnh Khiêm]
có thơ mừng sứ lấy sách về. (今時猶在明国奉事。程泉
侯贺使回取歸，後程泉侯有作解嘲文) Sau đó, Trình tuyền
hầu có làm bài văn giải chào.

Trang 61a. Khắc chữ nhỏ (hg 16 = 2×8)
玄光行解 (出吴必文派)
bài của 黎朝景興辛未歲青威左青威正進士，督鎮吳時仕
号午峯公撰 (Ngô Thì Sĩ viết năm 1751?

Bài này biện hộ cho Huyền Quang: Đại lược nói:
"Sư Huyền Quang người đời Trần, tu đạo ở chùa Hoa yên tại núi
Yên tử, hiệu là Trúc lâm đệ tam tổ. Những chi tiết về sự tu hành
nay không thấy chép bày. Kẻ hiếu sự truyền rằng Sư đậu Trạng
nguyên rồi đi tu. Vua Anh tông nghi ngờ sư chưa thật lòng tu,
bèn sai cung nữ đến thử, quả nhiên bắt được vàng mà sư đã
cho. Kẻ theo ~~thơ~~ lời ấy đã làm phú và truyện để kể lại. Mà
sư thì chân tu mà không thể biện bạch

Gần đây có ông Nguyễn 阮 ở Cổ-đô 古都 làm bài hành
mới bắt đầu bỏ chuyện nhảm và cải chính, nhưng để chuyện
vu kia, để có hay không thì chưa biện xác đáng

Thì sư nói... « Nay (62a) cách đời sư không biết mấy trăm năm, sai
ta không tra vào phả-lục và thơ của sư mà biện cho sư.

Theo Phả lục thì: Sư người Bắc giang hạ lộ, ở Vạn tải hương thuộc
Vũ ninh. Nhà ở phía đông nam chùa Ngọc Hoàng. Thủy tổ
là Lý Ôn hòa làm quan đời Lý Thần tông. Sáu đời thì đến
Quang du 光瑜 làm chuyển vận sứ đời Trần. Quang du sinh
4 trai, cuối là Tuệ tổ 慧祖. Sư là cháu Tuệ tổ. Mẹ mang
thai 12 tháng. Sinh ra dĩnh ngộ, đặt tên là Tải thông 載通.

[Phụ]. Sách này 是祖實錄, vào khoảng năm Tuyên đức nhà Minh Thượng thư Hoàng Phúc 黄福 lấy đem về nước Minh. Thường mộng thấy Sư gọi bảo gửi trả về nước. Con cháu Hoàng Phúc chưa có nhịp gửi trả, bèn cầu sư rồi (60b) lập chùa ở làng mình mà thờ. Hễ có cầu đều ứng. Chùa đề chùa tên Annam Thiền sư HUYỀN QUANG tự
南安玄光禪師寺
Đến đời Gia Tĩnh, Tô xuyên hầu * 蘇川侯 sang sứ Đại minh mười chín năm mới về. Chắt Hoàng Phúc là Hoàng Thừa Tổ 黄承祖 làm quan bạn tống [絆送官, chú thích 苗作伴] lại mộng thấy sư bảo gửi trả, bèn gửi cho Tô xuyên hầu đem về. Hầu bèn kể chuyện này. <u>Bây giờ</u> còn được thờ ở Trung quốc. Trình ~~tuyền~~ hầu 程泉侯 * [Nguyễn Bỉnh Khiêm] có thơ mừng sứ lấy sách về (今時猶在明国奉事。程泉侯賀使回取帰, 後程泉侯有作解嘲文) Sau đó, Trình tuyền hầu có làm bài văn giải chào.

Trang 61 a. Khắc chữ nhỏ (hg 16 = 2 x 8)
玄光行解 (出吳始文派)
bài của 黎朝景興辛未发青威左青威正進士, 督鎮吳時仕号午峯公撰 (Ngô Thì Sĩ viết năm 1751?
Bài này biện hộ cho Huyền Quang: Đại lược nói:
"Sư Huyền Quang người đời Trần, tu đạo ở chùa Hoa yên tại núi Yên tử, hiệu là Trúc lâm đệ tam tổ. Những chi tiết về sự tu hành nay không thấy chép bày. Kẻ hiếu sự truyền rằng Sư đậu Trạng nguyên rồi đi tu. Vua Anh tông nghi ngờ sư chưa thật lòng tu bèn sai cung nữ đến thử, quả nhiên bắt được vàng mà sư đã cho. Kẻ theo ~~thơ~~ lời ấy đã làm phú và truyện để kể lại mà sư thì chân tu mà không thể biện bạch
Gần đây có ông Nguyễn 阮 ở Cổ đô 古都 làm bài <u>hành</u> mới bắt đầu bỏ chuyện nhảm và cải chính, nhưng để chuyện vu kia, dễ có hay không thì chưa biện xác đáng.
Thì sĩ nói ... « Nay (62a) cái đời sư không biết mấy trăm năm, sai ta không tìa vào phả-lục ở thờ của sư mà biện cho sư.
Theo Phả lục thì Sư người Bái giang hạ lộ, ở Vạn tải hương, thuộc Vũ ninh. Nhà ở phía đông nam chùa Ngọc Hoàng. Thủy tổ là Lý Ôn hòa làm quan đời Lý Thần tông. Sau đời thì đến Quang dụ 光瑜 làm chuyện vận sứ đời Trần. Quang dụ sinh 4 trai, cuối là Tuệ tổ 惠祖. Sư là cháu Tuệ tổ. Mẹ mang thai 12 tháng. Sinh ra đỉnh ngộ, đặt tên là Tái thông 载通.

chín tuổi thuộc văn, 21 tuổi đậu đình thí. Đi sứ có công. Thường theo vua đến chùa Vĩnh nghiêm ở Phượng nhãn, nghe sư Pháp loa giảng kinh bèn tỉnh ngộ. Bèn dâng biểu xin xuất gia. Vua cho pháp hiệu HUYỀN QUANG, trụ trì ở chùa Yên hoa tại núi Yên tử. Học trò hơn nghìn người. Vua Nhân tông ngự phê ~~rằng~~ « những khoa-gia mà sư đã thích 其所释料教 có nói: « Qua tay Huyền Quang thì một chữ cũng không thêm bớt » sự được người đương thời trọng như vậy. Thơ của sư thì thấy chép trong 王、輶摘艷, 越音, thì có giọng người đạo cốt (有一領毳衣, 半間石室,....) Khí sơn lâm yên hà rõ ra ở lời. Sao mà lại có chuyện bịa đặt kia...

Phụ (62°) của sư Hoà nam. [Thanh hoá 17 - I E 1905)

nói trong chuyện của Trạng nguyên sư tổ, có đoạn "cho vàng" thì xưa Trình tuyền đã có bài "giải châm" để biện hộ. Nhưng ý thế nào chưa biết mà vẫn cũng chưa thấy. Nay có Ngọ phong. mời làm bài hành để giải...

chín tuổi thuộc vần, 21 tuổi đậu đình thí. Đi sứ có công. Thưở, theo vua đến chùa Vĩnh nghiêm ở Phượng nhãn, nghe sư Pháp loa giảng kinh bèn tỉnh ngộ. Bèn dâng biểu xin xuất gia. Vua cho pháp hiệu HUYỀN QUANG, trụ trì ở chùa Yên hoa tại núi Yên tử. Học trò hơn nghìn người. Vua Nhân tông ngự phê ~~rằng~~ "như Khoa-giá mà sư Đà Thích 共所釋料教 có nói: "Qua tay Huyền Quang thì một chữ cũng không thêm bớt" Sự được người đương thời trọng như vậy. Thơ của sư thì thấy chép trong 王、鞭摘艷, 越音, thì có giọng người đạo cốt (有一領毳衣, 半間石室..... ư khí sơn lâm yên hà rõ ra ở lời. Sao mà lại có chuyện bịa đặt kia...

Phụ (62c) của sư Hoà nam. [Thanh hoá 17 - IE 1905)

nói trong chuyện của Trạng nguyên sư tổ, có đoạn "cho vàng" thì xưa Trình tuyền đã có bài "giải chào" để biếu họ. Nhưng ý thế nào chưa biết mà văn cũng chưa thấy. Nay có Ngọ phong nói làm bài hành để giải...

TABLE d'ADDITION

Le signe de l'Addition est : +

1 et 1 font 2	4 et 1 font 5	7 et 1 font 8
1 — 2 — 3	4 — 2 — 6	7 — 2 — 9
1 — 3 — 4	4 — 3 — 7	7 — 3 — 10
1 — 4 — 5	4 — 4 — 8	7 — 4 — 11
1 — 5 — 6	4 — 5 — 9	7 — 5 — 12
1 — 6 — 7	4 — 6 — 10	7 — 6 — 13
1 — 7 — 8	4 — 7 — 11	7 — 7 — 14
1 — 8 — 9	4 — 8 — 12	7 — 8 — 15
1 — 9 — 10	4 — 9 — 13	7 — 9 — 16
1 — 10 — 11	4 — 10 — 14	7 — 10 — 17
2 et 1 font 3	5 et 1 font 6	8 et 1 font 9
2 — 2 — 4	5 — 2 — 7	8 — 2 — 10
2 — 3 — 5	5 — 3 — 8	8 — 3 — 11
2 — 4 — 6	5 — 4 — 9	8 — 4 — 12
2 — 5 — 7	5 — 5 — 10	8 — 5 — 13
2 — 6 — 8	5 — 6 — 11	8 — 6 — 14
2 — 7 — 9	5 — 7 — 12	8 — 7 — 15
2 — 8 — 10	5 — 8 — 13	8 — 8 — 16
2 — 9 — 11	5 — 9 — 14	8 — 9 — 17
2 — 10 — 12	5 — 10 — 15	8 — 10 — 18
3 et 1 font 4	6 et 1 font 7	9 et 1 font 10
3 — 2 — 5	6 — 2 — 8	9 — 2 — 11
3 — 3 — 6	6 — 3 — 9	9 — 3 — 12
3 — 4 — 7	6 — 4 — 10	9 — 4 — 13
3 — 5 — 8	6 — 5 — 11	9 — 5 — 14
3 — 6 — 9	6 — 6 — 12	9 — 6 — 15
3 — 7 — 10	6 — 7 — 13	9 — 7 — 16
3 — 8 — 11	6 — 8 — 14	9 — 8 — 17
3 — 9 — 12	6 — 9 — 15	9 — 9 — 18
3 — 10 — 13	6 — 10 — 16	9 — 10 — 19

TABLE de MULTIPLICATION

Le signe de la Multiplication est : ×

1 fois 1 font 1	4 fois 1 font 4	7 fois 1 font 7
1 — 2 — 2	4 — 2 — 8	7 — 2 — 14
1 — 3 — 3	4 — 3 — 12	7 — 3 — 21
1 — 4 — 4	4 — 4 — 16	7 — 4 — 28
1 — 5 — 5	4 — 5 — 20	7 — 5 — 35
1 — 6 — 6	4 — 6 — 24	7 — 6 — 42
1 — 7 — 7	4 — 7 — 28	7 — 7 — 49
1 — 8 — 8	4 — 8 — 32	7 — 8 — 56
1 — 9 — 9	4 — 9 — 36	7 — 9 — 63
1 — 10 — 10	4 — 10 — 40	7 — 10 — 70
2 fois 1 font 2	5 fois 1 font 5	8 fois 1 font 8
2 — 2 — 4	5 — 2 — 10	8 — 2 — 16
2 — 3 — 6	5 — 3 — 15	8 — 3 — 24
2 — 4 — 8	5 — 4 — 20	8 — 4 — 32
2 — 5 — 10	5 — 5 — 25	8 — 5 — 40
2 — 6 — 12	5 — 6 — 30	8 — 6 — 48
2 — 7 — 14	5 — 7 — 35	8 — 7 — 56
2 — 8 — 16	5 — 8 — 40	8 — 8 — 64
2 — 9 — 18	5 — 9 — 45	8 — 9 — 72
2 — 10 — 20	5 — 10 — 50	8 — 10 — 80
3 fois 1 font 3	6 fois 1 font 6	9 fois 1 font 9
3 — 2 — 6	6 — 2 — 12	9 — 2 — 18
3 — 3 — 9	6 — 3 — 18	9 — 3 — 27
3 — 4 — 12	6 — 4 — 24	9 — 4 — 36
3 — 5 — 15	6 — 5 — 30	9 — 5 — 45
3 — 6 — 18	6 — 6 — 36	9 — 6 — 54
3 — 7 — 21	6 — 7 — 42	9 — 7 — 63
3 — 8 — 24	6 — 8 — 48	9 — 8 — 72
3 — 9 — 27	6 — 9 — 54	9 — 9 — 81
3 — 10 — 30	6 — 10 — 60	9 — 10 — 90

TABLE de SOUSTRACTION

Le signe de la Soustraction est : —

1 de 2 reste 1	4 de 5 reste 1	7 de 8 reste 1
1 — 3 — 2	4 — 6 — 2	7 — 9 — 2
1 — 4 — 3	4 — 7 — 3	7 — 10 — 3
1 — 5 — 4	4 — 8 — 4	7 — 11 — 4
1 — 6 — 5	4 — 9 — 5	7 — 12 — 5
1 — 7 — 6	4 — 10 — 6	7 — 13 — 6
1 — 8 — 7	4 — 11 — 7	7 — 14 — 7
1 — 9 — 8	4 — 12 — 8	7 — 15 — 8
1 — 10 — 9	4 — 13 — 9	7 — 16 — 9
1 — 11 — 10	4 — 14 — 10	7 — 17 — 10
2 de 3 reste 1	5 de 6 reste 1	8 de 9 reste 1
2 — 4 — 2	5 — 7 — 2	8 — 10 — 2
2 — 5 — 3	5 — 8 — 3	8 — 11 — 3
2 — 6 — 4	5 — 9 — 4	8 — 12 — 4
2 — 7 — 5	5 — 10 — 5	8 — 13 — 5
2 — 8 — 6	5 — 11 — 6	8 — 14 — 6
2 — 9 — 7	5 — 12 — 7	8 — 15 — 7
2 — 10 — 8	5 — 13 — 8	8 — 16 — 8
2 — 11 — 9	5 — 14 — 9	8 — 17 — 9
2 — 12 — 10	5 — 15 — 10	8 — 18 — 10
3 de 4 reste 1	6 de 7 reste 1	9 de 10 reste 1
3 — 5 — 2	6 — 8 — 2	9 — 11 — 2
3 — 6 — 3	6 — 9 — 3	9 — 12 — 3
3 — 7 — 4	6 — 10 — 4	9 — 13 — 4
3 — 8 — 5	6 — 11 — 5	9 — 14 — 5
3 — 9 — 6	6 — 12 — 6	9 — 15 — 6
3 — 10 — 7	6 — 13 — 7	9 — 16 — 7
3 — 11 — 8	6 — 14 — 8	9 — 17 — 8
3 — 12 — 9	6 — 15 — 9	9 — 18 — 9
3 — 13 — 10	6 — 16 — 10	9 — 19 — 10

TABLE de DIVISION

Le signe de la Division est : :

1 en 1 est 1 fois	4 en 4 est 1 fois	7 en 7 est 1 fois
1 — 2 — 2 —	4 — 8 — 2 —	7 — 14 — 2 —
1 — 3 — 3 —	4 — 12 — 3 —	7 — 21 — 3 —
1 — 4 — 4 —	4 — 16 — 4 —	7 — 28 — 4 —
1 — 5 — 5 —	4 — 20 — 5 —	7 — 35 — 5 —
1 — 6 — 6 —	4 — 24 — 6 —	7 — 42 — 6 —
1 — 7 — 7 —	4 — 28 — 7 —	7 — 49 — 7 —
1 — 8 — 8 —	4 — 32 — 8 —	7 — 56 — 8 —
1 — 9 — 9 —	4 — 36 — 9 —	7 — 63 — 9 —
1 — 10 — 10 —	4 — 40 — 10 —	7 — 70 — 10 —
2 en 2 est 1 fois	5 en 5 est 1 fois	8 en 8 est 1 fois
2 — 4 2 —	5 — 10 — 2 —	8 — 16 — 2 —
2 — 6 3 —	5 — 15 — 3 —	8 — 24 — 3 —
2 — 8 — 4 —	5 — 20 — 4 —	8 — 32 — 4 —
2 — 10 — 5 —	5 — 25 — 5 —	8 — 40 — 5 —
2 — 12 — 6 —	5 — 30 — 6 —	8 — 48 — 6 —
2 — 14 — 7 —	5 — 35 — 7 —	8 — 56 — 7 —
2 — 16 — 8 —	5 — 40 — 8 —	8 — 64 — 8 —
2 — 18 — 9 —	5 — 45 — 9 —	8 — 72 — 9 —
2 — 20 — 10 —	5 — 50 — 10 —	8 — 80 — 10 —
3 en 3 est 1 fois	6 en 6 est 1 fois	9 en 9 est 1 fois
3 — 6 — 2 —	6 — 12 — 2 —	9 — 18 — 2 —
3 — 9 — 3 —	6 — 18 — 3 —	9 — 27 — 3 —
3 — 12 — 4 —	6 — 24 — 4 —	9 — 36 — 4 —
3 — 15 — 5 —	6 — 30 — 5 —	9 — 45 — 5 —
3 — 18 — 6 —	6 — 36 — 6 —	9 — 54 — 6 —
3 — 21 — 7 —	6 — 42 — 7 —	9 — 63 — 7 —
3 — 24 — 8 —	6 — 48 — 8 —	9 — 72 — 8 —
3 — 27 — 9 —	6 — 54 — 9 —	9 — 81 — 9 —
3 — 30 — 10 —	6 — 60 — 10 —	9 — 90 — 10 —

三祖實錄 二

chín tuổi thuộc vần, 21 tuổi đậu đình thí. Đi sứ có công. Thường theo vua đến chùa Vĩnh nghiêm ở Phượng nhãn, nghe sư Pháp loa giảng kinh bèn tỉnh ngộ. Bèn dâng biểu xin xuất gia. Vua cho pháp hiệu HUYỀN QUANG, trụ trì ở chùa Yên hoa tại núi Yên tử. Học trò hơn nghìn người. Vua Nhân tông gọi phê ~~rằng~~ « nhị khoa giáp mà sư đã thích 其所釋料教 có nói: « Qua tay Huyền Quang thì một chữ cũng không thêm bớt » Sự được người đương thời trọng như vậy. Thơ của sư thì thấy chép trong 王、輭摘艷, 越音, thì có giọng người đạo cốt (有一領毳衣, 半間石室..... ở khí đọn lâm yên hà rõ ra ở lời. Sao mà lại có chuyện bịa đặt kia...

Phụ (62°) của sư Hoà nam. [Thanh Hoá 17 - I - 1905)

nói trong chuyện cuả Trạng nguyên sư tổ, có đoạn "cho vàng" thì xưa Trịnh tuyền đã có bài "giải chào" để biện hộ. Nhưng ý thế nào chưa biết mà văn cũng chưa thấy. Nay có Ngọ phong. nói làm bài hành để giải...